ĐIỂM TIN KỸ THUẬT

06/10/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN

1. Thị trường giằng co mạnh với thanh khoản đột biến, cho thấy áp lực bán lớn được hấp thụ một phần cuối phiên.

2. Dòng tiền phiên hôm nay tập trung chọn lọc vào nhóm Chứng khoán [3 mã], Ngân hàng [3 mã], Dầu khí [2 mã].

3. Xu hướng ngắn hạn vẫn trong pha điều chỉnh, trong khi trạng thái trung hạn duy trì giằng co, chưa có tín hiệu cải thiện.

4. Sức mạnh giá phân hóa rõ rệt, Bán lẻ [3 mã] và Ngân hàng [2 mã] dẫn dắt, Bất động sản [4 mã] yếu nhất.

5. Nhóm Bán lẻ [3 mã] và Hàng May mặc [2 mã] quá mua, trong khi Bất động sản [9 mã] rơi vào vùng quá bán.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VNINDEX

1759.08

+5.88 (+0.3%)

KLGD: 647,086,080 • tăng 49.5% DoD

VN30-Index

1898.82

+4.36 (+0.2%)

KLGD: 293,918,848 • tăng 57.0% DoD

HNX-Index

265.53

-4.09 (-1.5%)

KLGD: 68,611,448 • tăng 73.8% DoD

TOP TĂNG GIÁ MẠNH

1	CII	+5.1%
2	VCI	+4.3%
3	VPL	+4.3%
4	PVD	+4.2%
5	VND	+3.7%

TOP GIẢM GIÁ MẠNH

1	PNJ	-6.9%
2	C4G	-4.3%
3	SSB	-3.7%
4	VTP	-3.7%
5	ASM	-3.2%

TOP KHỐI LƯỢNG TĂNG MẠNH

	Mã	KL tăng	Giá
1	MML	+318%	-0.8%
2	DPR	+252%	-1.2%
3	PPT	+239%	0.0%
4	FPT	+227%	-2.4%
5	HCM	+222%	+0.4%

ĐỘT BIẾN DÒNG TIỀN TRONG NGÀY

Tiêu chí: biên độ giá > 2% kèm khối lượng tăng ≥ 20% so với phiên trước

▲ GIÁ TĂNG + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bán lẻ** (MWG)
- **Bất động sản** (DIG)
- **Chứng khoán** (VCI, VDS, VND)
- **Dầu khí** (BSR, PVD)
- **Dịch vụ giải trí** (VPL)
- **Ngân hàng** (LPB, MSB, NAB)
- **Phân bón** (DCM)
- **Xây dựng** (CII)

▼ GIÁ GIẢM + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Chuyển phát nhanh** (VTP)
- **Dịch vụ Máy tính** (CMG)
- **Hàng May mặc** (TCM)
- **Hàng cá nhân** (PNJ)
- **Hóa chất** (DGC)
- **Nông nghiệp** (ASM)
- **Phần mềm** (FPT)
- **Xây dựng** (C4G)

THỐNG KÊ XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
34%	**34%**	**40%**
Ngắn hạn	Ngắn – dài hạn	Trung hạn

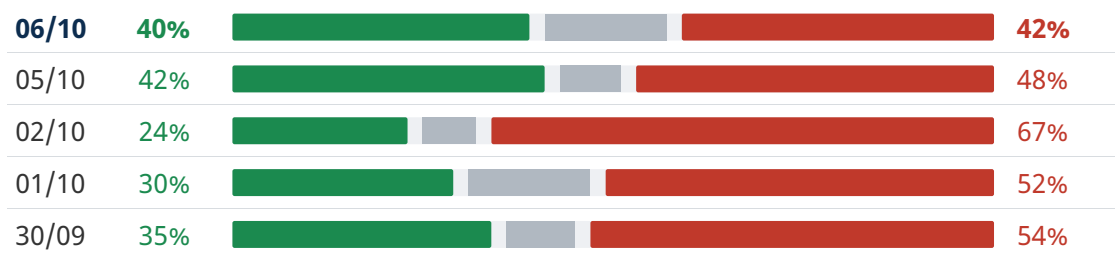
≈ **XU HƯỚNG CHUNG** **Trung hạn giằng co trung tính; nhưng ngắn hạn điều chỉnh.**

MARKET BREADTH

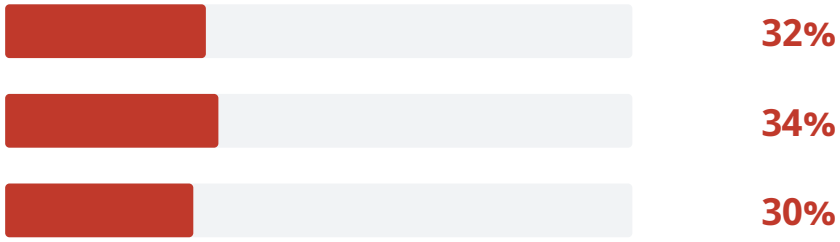
Đo độ rộng thị trường giúp biết xu hướng có bền hay không. Nếu đa số cổ phiếu cùng tăng → dòng tiền khỏe và lan tỏa tốt. Nếu chỉ vài mã lớn kéo chỉ số → cảnh báo phân kỳ, rủi ro điều chỉnh. Chỉ số A/D và % cổ phiếu trên MA phản ánh sức mạnh thật của thị trường.

Mã giảm / Mã tăng (Top 200)

Tăng | Trung tính | Giảm



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



Ghi chú: thống kê dựa trên top 200 mã có GTGD bình quân cao nhất (chiếm trên 95% tổng GTGD toàn thị trường). MA tính theo giá đóng cửa.

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

06/10/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Vận tải Thủy	+5.9%	+23.0%	LEADING — Dẫn dắt	PVP, PVT, MVN
2	Phân bón	+3.5%	+12.8%	LEADING — Dẫn dắt	BFC, DCM, DPM
3	Cao su	+0.9%	+10.7%	LEADING — Dẫn dắt	DRI, TRC, GVR
4	Sản xuất giấy	+1.7%	+9.0%	LEADING — Dẫn dắt	DHC, HHP, MZG
5	Cảng biển	-2.0%	+8.6%	WEAKENING — Suy yếu	VGR, HAH, VSC
6	Bảo hiểm	-0.5%	+8.1%	WEAKENING — Suy yếu	BMI, PVI, BVH
7	Bán lẻ	-3.1%	+6.7%	WEAKENING — Suy yếu	PNJ, PET, FRT
8	Dầu khí	-3.2%	+5.2%	WEAKENING — Suy yếu	PVC, GAS, PVD
9	Thực phẩm	+3.6%	+4.8%	LEADING — Dẫn dắt	IDP, QNS, MSN
10	Nhựa	+0.9%	+4.4%	LEADING — Dẫn dắt	APH, AAA, VTZ
11	Điện	+0.4%	+2.6%	LEADING — Dẫn dắt	NT2, REE, SAM
12	Ngân hàng	+0.5%	+2.6%	LEADING — Dẫn dắt	NVB, NAB, MSB
13	Vật liệu xây dựng	+0.9%	+2.4%	LEADING — Dẫn dắt	VGC, HT1, NTP
14	Nông nghiệp	+2.0%	+2.1%	LEADING — Dẫn dắt	HAG, SBT, PAN
15	Dệt may	+3.1%	+1.7%	LEADING — Dẫn dắt	TNG, VGT, MSH
16	Xăng dầu	-0.9%	+1.5%	WEAKENING — Suy yếu	OIL, BSR, PLX
17	Dịch vụ hàng không	-1.2%	+0.4%	WEAKENING — Suy yếu	HVN, VJC, SCS
18	Thép	+2.0%	+0.0%	LEADING — Dẫn dắt	TVN, SHI, HPG
19	Thủy sản	+3.7%	-1.5%	IMPROVING — Hồi phục	ANV, VHC, IDI
20	Quỹ đầu tư	-1.6%	-1.5%	LAGGING — Tụt hậu	FUEVFVND, FUESSVFL, E1VFVN30
21	Viễn thông	-3.5%	-3.7%	LAGGING — Tụt hậu	ELC, FOX, VGI
22	Ô tô	-1.0%	-5.3%	LAGGING — Tụt hậu	HHS, CTF, HUT
23	Chứng khoán	-0.8%	-5.5%	LAGGING — Tụt hậu	VDS, FTS, SHS
24	Hóa chất	-2.5%	-6.6%	LAGGING — Tụt hậu	DGC, DDV, CSV
25	Bất động sản	-1.7%	-7.7%	LAGGING — Tụt hậu	KOS, NVL, CEO
26	Xây dựng hạ tầng	-2.0%	-8.4%	LAGGING — Tụt hậu	C4G, VCG, LCG

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS = hiệu suất ngành so với VN-Index cùng kỳ. RS > 0: ngành tăng mạnh hơn thị trường; RS < 0: ngành yếu hơn thị trường. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W phản ánh động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số sẽ tạo thành 4 trạng thái luân chuyển dòng tiền giữa các ngành.

LEADING — Dẫn dắt — 12
RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0

WEAKENING — Suy yếu — 6
RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0

IMPROVING — Hồi phục — 1
RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0

LAGGING — Tụt hậu — 7
RS 1M < 0 • RS 1W < 0

RS tính equal-weighted trên rổ Top 200 mã thanh khoản cao; chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP LEADERS / LAGGARDS

06/10/2026

▲ TOP LEADERS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	**BFC**	Phân bón	97	96	93	**97**
2	**DGW**	Bán lẻ	93	93	93	**94**
3	**VGC**	Vật liệu xây dựng	87	91	87	**90**
4	**FRT**	Bán lẻ	85	87	94	**88**
5	**MSB**	Ngân hàng	86	90	85	**88**
6	**BVH**	Bảo hiểm	80	94	94	**88**
7	**NAB**	Ngân hàng	90	93	56	**87**
8	**MSN**	Thực phẩm	89	85	82	**87**
9	**VGT**	Hàng May mặc	92	78	78	**86**
10	**MWG**	Bán lẻ	92	86	58	**86**

▼ TOP LAGGARDS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	**PNJ**	Hàng cá nhân	0	1	0	**0**
2	**C4G**	Xây dựng	7	5	4	**6**
3	**DXS**	Bất động sản	10	9	6	**9**
4	**CMG**	Dịch vụ Máy tính	8	11	11	**9**
5	**LAS**	Phân bón	9	15	13	**11**
6	**HDC**	Bất động sản	15	9	6	**12**
7	**HDG**	Bất động sản	13	10	14	**12**
8	**CEO**	Bất động sản	17	5	10	**12**
9	**TCM**	Hàng May mặc	12	12	9	**12**
10	**FTS**	Chứng khoán	18	8	4	**13**

1 tuần / 1 tháng / 1 quý: điểm sức mạnh giá trong 1 tuần - 1 tháng - 1 quý gần nhất • SMG: điểm tổng hợp sức mạnh giá

Điểm sức mạnh giá được tính bằng cách đo mức độ dao động giá của mã so với toàn thị trường 3 sàn, có kèm tỷ trọng để đánh giá độ mạnh và yếu. Điểm dao động từ 0 đến 99.

BOLLINGER BAND SQUEEZE (TOP CỔ PHIẾU TÍCH LŨY)

06/10/2026

▼ TOP SQUEEZE MẠNH NHẤT (Bandwidth thấp nhất so với lịch sử 252 phiên)

#	Mã	Ngành	Close	Giá/Band
1	**VSC**	Kho bãi, hậu cần	12.9	27% trong band
2	**ORS**	Chứng khoán	13.3	60% trong band
3	**ACV**	Kho bãi, hậu cần	39.3	41% trong band
4	**NAF**	Đồ uống & giải khát	48.0	46% trong band
5	**POW**	Điện	12.7	48% trong band
6	**KDC**	Thực phẩm	50.7	12% trong band
7	**VGI**	Viễn thông di động	78.4	3% trong band
8	**CTD**	Xây dựng	58.8	56% trong band
9	**EVF**	Tài chính đặc biệt	11.4	28% trong band
10	**TIG**	Bất động sản	5.6	19% trong band
11	**DSE**	Chứng khoán	21.6	20% trong band
12	**VVS**	Khác	84.7	52% trong band
13	**TCB**	Ngân hàng	32.5	49% trong band

📌 BOLLINGER BAND SQUEEZE LÀ GÌ?

Bandwidth (BBW) =
(Upper − Lower) / MA20

BBW thấp so với lịch sử → dải Bollinger đang co hẹp → cổ phiếu tích lũy, năng lượng tích tụ chờ phá vỡ.

Phá vỡ có thể đi lên HOẶC đi xuống → cần quan sát thêm tín hiệu khối lượng & xu hướng.

Giá/Band = vị trí giá trong dải BB
(Close − Lower) / (Upper − Lower)

< 40% → giá ở nửa dưới
áp lực giảm / nghiêng xuống
40–60% → giá gần MA20
trung tính, chưa rõ chiều
> 60% → giá ở nửa trên
động lực tăng / nghiêng lên

Squeeze không xác định chiều phá vỡ — cần kết hợp với xu hướng, khối lượng và tín hiệu nến để xác nhận.

TOP VƯỢT ĐỈNH

LỊCH SỬ	Ngân hàng (MSB)
1 NĂM	*(không có)*
3 THÁNG	Bán lẻ (DGW) • Phân bón (BFC) • Thực phẩm (MSN)
1 THÁNG	Hàng May mặc (TNG, VGT) • Bán lẻ (MWG) • Bất động sản (IDC) • Ngân hàng (NAB)
1 TUẦN	Bất động sản (NTL, TDC, TIG, VIC) • Ngân hàng (BVB, VAB, VIB) • Dịch vụ giải trí (VPL) • Kho bãi, hậu cần (ACV) • Lốp xe (CSM) • Thép (HPG) • Thực phẩm (MCH) • Vật liệu xây dựng (HT1) • Xây dựng (VCG) • Đồ uống & giải khát (NAF)

TOP PHÁ ĐÁY

LỊCH SỬ	Bất động sản (AGG) • Hàng cá nhân (PNJ)
1 NĂM	Bất động sản (DXG, HDC, HDG, KDH, PDR, TIG) • Xây dựng (C4G, FCN) • Ô tô & phụ tùng (HHS, HUT) • Chứng khoán (AGR) • Dịch vụ Máy tính (CMG) • Hàng May mặc (TCM) • Hóa chất (CSV) • Ngân hàng (SHB) • Nông nghiệp (ASM) • Phân bón (DDV)
3 THÁNG	Ngân hàng (ACB, OCB, STB) • Tài chính đặc biệt (EVF)
1 THÁNG	Bất động sản (BCM, NLG) • Chứng khoán (DSE, VFS) • Ngân hàng (BID, SSB) • Điện (GEG, TV2) • Dầu khí (OIL) • Hóa chất (DGC) • Nhựa đường (PLC) • Nhựa, cao su & sợi (AAA) • Phần mềm (FPT) • Thực phẩm (KDC) • Viễn thông di động (VGI) • Xây dựng (CTR)
1 TUẦN	Bất động sản (HPX, KHG, SIP, VC3) • Ngân hàng (ABB, EIB, TPB) • Dịch vụ hàng không (HVN, VJC) • Điện (POW, REE) • Chuyển phát nhanh (VTP) • Hàng May mặc (GIL) • Hàng điện & điện tử (PAC) • Kho bãi, hậu cần (HAH) • Nhựa, cao su & sợi (DPR) • Phân bón (LAS)

TÍN HIỆU QUÁ MUA / QUÁ BÁN

QUÁ MUA

RSI > 70 hoặc MFI > 80

- **Bán lẻ** (FRT, MWG, PET)
- **Hàng May mặc** (TNG, VGT)
- **Ngân hàng** (NAB)
- **Phân bón** (BFC)
- **Vật liệu xây dựng** (VGC)

QUÁ BÁN

RSI < 30 hoặc MFI < 20

- **Bất động sản** (AGG, DXG, HDC, HDG, IJC, KBC, KDH, NVL, PDR)
- **Xây dựng** (C4G, FCN, LCG, VCG) • **Chứng khoán** (AGR, FTS, VDS)
- **Ngân hàng** (SHB, STB, TPB) • **Ô tô & phụ tùng** (HHS, HUT)
- **Dầu khí** (OIL) • **Dịch vụ Máy tính** (CMG)
- **Hàng May mặc** (TCM) • **Hàng cá nhân** (PNJ)
- **Nông nghiệp** (ASM) • **Phân bón** (DDV)
- **Phần mềm** (FPT) • **Thép** (VGS)
- **Thực phẩm** (KDC) • **Điện** (GEG)

Lưu ý: Trạng thái quá mua/bán không đồng nghĩa với đảo chiều ngay, cần thận trọng quan sát diễn biến, kết hợp tín hiệu từ phân kỳ, mô hình nến, kháng cự, hỗ trợ,... để tăng khả năng dự báo hành động giá.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tác kế toán.

- Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

- Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép Báo cáo này không được sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.